

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Ban chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO DÂN SỐ VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp;

Căn cứ Thông báo số 157/TB-VPCP ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị triển khai công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Quốc gia Dân số và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo công tác Dân số-Kế hoạch hoá gia đình tỉnh Kon Tum thành Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị Sở Y tế - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum tại Tờ trình số 2826/TTr-SYT ngày 18 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KGVX.PTP


PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Y Ngọc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2660/QĐ-BCĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024
của Trưởng Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển tỉnh Kon Tum (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo trong công tác tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về dân số và phát triển.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban

1. Quyết định và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo được ban hành tại Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và điều hoà phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo.

3. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo hoặc giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng ban

Phó trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có trách nhiệm:

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện và đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình về dân số và phát triển theo phân công.

2. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thực hiện công tác phối hợp về dân số và phát triển.

3. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan thường trực Sở Y tế

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh.

2. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác dân số và phát triển; đánh giá, đề xuất các giải pháp thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trách nhiệm chung

Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có trách nhiệm:

a) Đề xuất xây dựng chương trình công tác, các hoạt động cụ thể và tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số và phát triển thuộc lĩnh vực phụ trách.

b) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Trách nhiệm cụ thể của từng ủy viên

a) Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Y tế tham mưu, rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân số các cấp bảo đảm thống nhất, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới. Đảm bảo sự lãnh đạo chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác Dân số, đề xuất các bước thực hiện những chính sách, chế độ đối với cán bộ làm công tác Dân số đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số theo quy định. Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ về công tác khen thưởng theo quy định của pháp luật.

b) **Sở Tài chính:** Phối hợp với Sở Y tế cân đối dự toán chi sự nghiệp y tế đã giao hằng năm cho ngành theo phân cấp để thực hiện công tác dân số theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

c) **Sở Tư pháp:** Phối hợp với Sở Y tế phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực Dân số và rà soát kiến nghị điều chỉnh hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác dân số không phù hợp với quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hương ước, quy ước có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân.

d) **Sở Giáo dục và Đào tạo:** Phối hợp với các sở, ngành có liên quan chỉ đạo các đơn vị giáo dục trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên về chính sách pháp luật Dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, giới và bình đẳng giới, y tế học đường vào chương trình ngoại khóa trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, bậc học, ngành học. Tham gia cùng các đoàn thể nơi công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động Nhân dân thực hiện chính sách Dân số.

đ) **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn lồng ghép các nội dung công tác dân số trong tình hình mới với công tác gia đình, tuyên truyền vận động gia đình thực hiện chính sách dân số và phát triển trong tình hình mới. Đưa nội dung Dân số và Phát triển vào trong phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào hương ước, quy ước ở cơ sở; lấy việc thực hiện chính sách Dân số là một tiêu chuẩn để xét công nhận gia đình, cơ quan, đơn vị, xã phường đạt tiêu chuẩn văn hóa hàng năm và là tiêu chí xếp loại cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đề nghị khen thưởng hàng năm.

e) **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Phối hợp Sở Y tế và các sở, ban ngành tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách liên quan đến dân số và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (nếu có) để thực hiện các chính sách.

ê) **Sở Khoa học và Công nghệ:** Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực y tế. Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các ứng dụng khoa học công nghệ y - sinh học nhằm tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; dự phòng, điều trị và phục hồi chức năng trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

g) **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai các chương trình, đề án, dự án nhằm phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào chương trình bảo trợ xã hội, xóa đói, giảm nghèo.

h) **Sở Thông tin và Truyền thông:** Phối hợp Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông thông tin, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển. Phối hợp với ngành

Công an và các đơn vị liên quan triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu của các ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

i) Cục Thống kê: Phối hợp với Sở Y tế, Chi cục Dân số chỉ đạo thu thập, cung cấp số liệu về dân số theo các chỉ tiêu được quy định tại Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã nhằm phục vụ việc chỉ đạo, quản lý chương trình Dân số, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính sách phát triển kinh tế xã-hội của tỉnh gắn với chiến lược, mục tiêu dân số.

k) Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp với Sở Y tế trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và quy định của pháp luật về Dân số, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đông bào dân tộc thiểu số, vùng có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao, đặc biệt là đối với trẻ em vị thành niên, thanh thiếu niên người dân tộc thiểu số.

l) Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình theo chức năng nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên tăng cường tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên, liên tục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức về dân số và phát triển trong toàn xã hội. Kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt và phê phán những tập thể, cá nhân vi phạm về chính sách Dân số.

m) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo các đồn Biên phòng tích cực tuyên truyền, giáo dục vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Dân số.

n) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: phối hợp với Sở Y tế, Chi cục Dân số cung cấp số liệu về Dân số, phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

o) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chính sách Dân số; xây dựng cam kết thực hiện chính sách Dân số đối với các đơn vị, tổ chức ở cơ sở; hướng dẫn cộng đồng thực hiện tốt nội dung xây dựng gia đình văn hóa, các nội dung về chính sách Dân số theo quy ước, hương ước của thôn, làng và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; tham gia giám sát việc thực hiện công tác Dân số theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

ô) Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh: Chỉ đạo Hội Liên hiệp phụ nữ cấp huyện phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, huyện duy trì và phát triển các Kế hoạch, mô hình Dân số. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền ở cơ sở và chỉ đạo Hội Liên hiệp phụ nữ các xã tổ chức tuyên truyền, vận động chị em trong độ tuổi sinh đẻ cam kết thực hiện chính sách Dân số. Phối hợp, lồng ghép các chương trình tập huấn cho hội viên các kiến thức về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình.

ơ) Đề nghị Hội Nông dân tỉnh: Chỉ đạo Hội nông dân các cấp phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố hằng năm tổ chức tập huấn chương trình

truyền thông Dân số cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên ở cơ sở và chỉ đạo cơ sở cam kết thực hiện tốt chính sách Dân số.

p) Đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh: Chỉ đạo Hội cựu chiến binh các huyện, thành phố phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo Hội cựu chiến binh cơ sở tổ chức tuyên truyền, thực hiện chính sách Dân số ở xóm, làng, thôn, tổ dân phố. Phối hợp với đoàn thanh niên tuyên truyền, giáo dục thế hệ trẻ thực hiện tốt chính sách Dân số.

q) Đề nghị Tỉnh đoàn: Chỉ đạo các huyện, thành đoàn phối hợp với với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố duy trì và phát triển các mô hình như: câu lạc bộ trước hôn nhân, câu lạc bộ trẻ...Chỉ đạo cơ sở nhân rộng mô hình Câu lạc bộ chăm sóc về sức khỏe sinh sản vị thành niên. Lồng ghép chương trình tập huấn về giáo dục về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình cho thanh niên, thiếu niên.

r) Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo Liên đoàn lao động các huyện, thành phố, công đoàn ngành và các công đoàn cơ sở trực thuộc, phối hợp với cơ quan Y tế cùng cấp chỉ đạo các công đoàn cơ sở trong các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp cam kết thực hiện tốt chính sách Dân số trong đoàn viên, công nhân, viên chức lao động trên địa bàn, tổ chức tuyên truyền và đưa công tác Dân số vào quy chế xét thi đua, khen thưởng của tổ chức công đoàn. Lồng ghép công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình vào các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn các cấp và đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở cơ sở.

s) Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh: Chỉ đạo Ban Đại diện Hội người cao tuổi các huyện, thành phố phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe; các bệnh thường gặp ở người cao tuổi; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe; Phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện vận động người cao tuổi tham gia kiểm tra sức khỏe định kỳ.

u) Chi Cục trưởng Chi cục Dân số: Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban tổ chức thực hiện việc điều phối thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác dân số và phát triển trong quá trình chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Tham mưu cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; định kỳ tổng hợp báo cáo gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Chuẩn bị nội dung họp Ban Chỉ đạo; đề xuất chương trình hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, HỘI HỢP**

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành, các thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo; Phó Trưởng ban và các thành viên sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo của các Sở, ngành và các đơn vị liên quan; khi có sự thay đổi về nhân sự báo cáo cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban.

Điều 8. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 năm một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời thêm các tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự các cuộc họp Ban Chỉ đạo.

2. Các cuộc họp Ban chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản (*kèm theo các tài liệu liên quan*) về nội dung, chương trình, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc, trừ trường hợp đặc biệt. Thành viên Ban Chỉ đạo và các đại biểu được mời có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến tham luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo.

3. Trường hợp nội dung cần xin ý kiến mà không thể tổ chức họp, các thành viên có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo là Sở Y tế (Chi cục Dân số) để tổng hợp báo cáo Trưởng ban.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Y tế; kinh phí các Sở, ban, ngành thành viên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác dân số và phát triển.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, có những vấn đề phát sinh vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định./.